

Ngày 20/06/2019

Language EN

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

| | |
|-------------------------------------|----|
| Nhận định thị trường | 1 |
| I. Thông tin doanh nghiệp | 1 |
| II. Tin kinh tế trong nước nổi bật | 1 |
| III. Tin quốc tế nổi bật | 1 |
| Tổng hợp diễn biến thị trường | 2 |
| IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN | 2 |
| Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index | 3 |
| Phân tích kỹ thuật | 4 |
| Chứng khoán thế giới | 5 |
| Đầu tư theo nhóm ngành | 6 |
| Giá hàng hóa thế giới | 7 |
| Danh mục của CANSLIM | 8 |
| Báo cáo công ty | 9 |
| Báo cáo cập nhật ngành | 10 |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật | 11 |
| Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật | 12 |

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CEO: Trả cổ tức bằng tiền theo tỷ lệ 10%

CEO - CTCP Tập đoàn C.E.O - Ngày 5/7 là ngày ĐKCC nhận cổ tức năm 2018 bằng tiền tỷ lệ 10% (01 cổ phiếu nhận 1.000 đồng). Thời gian thanh toán 10/9/2019.

DHG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

DHG - CTCP Dược Hậu Giang - Ngày 3/7 là ngày ĐKCC nhận cổ tức đợt cuối năm 2018 bằng tiền tỷ lệ 5% (01 cổ phiếu nhận 500 đồng). Thời gian thanh toán 17/7/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

| KHU VỰC | CHỈ SỐ | +/- | ĐIỂM |
|---------|------------|----------|-----------|
| MỸ | Dow Jones | ↑ 38.46 | 26,504.00 |
| | S&P 500 | ↑ 8.71 | 2,926.46 |
| | Nasdaq | ↑ 33.44 | 7,987.32 |
| | FTSE 100 | ↓ -39.50 | 7,403.54 |
| CHÂU ÂU | DAX | ↓ -23.22 | 12,308.53 |
| | CAC 40 | ↑ 8.72 | 5,518.45 |
| | Nikkei 225 | ↑ 128.99 | 21,462.86 |
| CHÂU Á | Hang Seng | ↑ 348.29 | 28,550.43 |
| | Shanghai | ↑ 69.32 | 2,987.12 |

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 20/06/2019

VN-INDEX TĂNG HƠN 9 ĐIỂM NHỜ NGÂN HÀNG VÀ DẦU KHÍ

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Năm (20/06), chỉ số VN-Index giao dịch theo chiều hướng tích cực, và đóng cửa ở mức gần cao nhất trong ngày nhờ đà tăng của nhóm cổ phiếu ngân hàng và dầu khí. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 9,49 điểm (+1,00%), đóng cửa ở mức 959,18. Thanh khoản HSX ở mức gần 190 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 4.400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (187 mã tăng/ 116 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ bán ròng gần 11 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào E1VFN30.

Về kỹ thuật, đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến xanh dài, và phá vỡ ngưỡng kháng cự 956 và 958, tương ứng MA20 và MA200, là những tín hiệu khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 960 – 970, đây được xem là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Trong kịch bản tiêu cực, ngưỡng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 958, ngưỡng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 956.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư chú ý quan sát các ngưỡng hỗ trợ gần 958 và 956, đây được xem là các ngưỡng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi các ngưỡng này bị phá vỡ. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

(* Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Thị trường trái phiếu bằng đồng nội tệ Việt Nam khôi phục đà tăng

Vẫn còn 93 doanh nghiệp chưa cổ phần hoá

Tỷ giá trung tâm ở mức 23.065 đồng, giảm 5 đồng so với phiên trước đó

Sáng nay (20/6), tỷ giá trung tâm giảm tiếp 5 đồng, xuống còn 23.065 VND/USD. Tại Vietcombank và BIDV, giá USD được niêm yết ở mức 23.255 - 23.375 VND/USD, trong đó, BIDV tăng 5 đồng ở cả hai chiều còn Vietcombank không điều chỉnh tỷ giá so với giá khảo sát sáng qua.

Giá vàng SJC ở mức 38,2 - 38,45 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 10h40 sáng nay (20/6), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang ở ngưỡng 38,2 – 38,45 triệu đồng/lượng, tăng tới 750 nghìn đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 800 nghìn đồng/lượng chiều bán ra so với giá khảo sát sáng qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 19/06: Chỉ số Dow Jones tăng 0.15% lên 26,504 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư (19/06), chứng khoán Mỹ lại tăng điểm, tiếp tục củng cố đà tăng trong tháng này, sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đưa ra gợi ý sắp tới sẽ tiến hành nới lỏng chính sách tiền tệ. Chỉ số Dow Jones tăng 0.15% lên 26,504 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 tăng 0.3% đóng cửa ở mức 2,926.46 điểm. Còn chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.42% lên 7,987.32 điểm.

Ngày 19/06: Dầu WTI giảm 0.3% xuống còn 53.76 USD/thùng

Phiên giao dịch ngày thứ Tư, giá dầu thô WTI giảm 14 cent, tương đương 0.3% xuống còn 53.76 USD/thùng. Hợp đồng dầu thô tương lai Brent giảm 29 xu, tương đương 0.47%, xuống còn 61.85 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

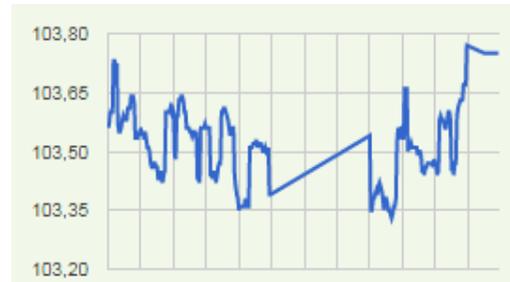
| | | |
|-------------------|---|---------------------|
| Thay đổi (điểm) | ↑ | +9.49/+1.00% |
| Giá trị (điểm) | ↑ | 959.18 |
| Khối lượng (cp) | | 185,490,163 |
| Giá trị (tỷ đồng) | | 4,415.64 |
| Số mã tăng giá | ↑ | 187 |
| Số mã giảm giá | ↓ | 116 |
| Số mã đứng giá | → | 79 |



| Mã | KL | Giá | Thay đổi |
|-----|------------|-------|--------------|
| ROS | 12.179.480 | 30,30 | +0,05/+0,17% |
| CTG | 5.390.770 | 21,00 | +0,75/+3,70% |
| HPG | 4.370.160 | 23,60 | -0,25/-1,05% |
| VPB | 4.347.040 | 19,20 | +0,65/+3,50% |
| TCB | 3.519.910 | 20,60 | +0,50/+2,49% |

CHỈ SỐ HNX-INDEX

| | | |
|-------------------|---|---------------------|
| Thay đổi (điểm) | ↑ | +1.29/+1.24% |
| Giá trị (điểm) | ↑ | 105.06 |
| Khối lượng (cp) | | 29,418,508 |
| Giá trị (tỷ đồng) | | 373.08 |
| Số mã tăng giá | ↑ | 72 |
| Số mã giảm giá | ↓ | 69 |
| Số mã đứng giá | → | 225 |



| Mã | KL | Giá | Thay đổi |
|-----|-----------|-------|---------------|
| PVS | 3.838.300 | 23,00 | +0,40/+1,77% |
| NVB | 2.468.600 | 8,30 | +0,10/+1,22% |
| SHB | 1.891.600 | 7,10 | +0,10/+1,43% |
| ACB | 1.434.700 | 29,60 | +0,70/+2,42% |
| PVX | 1.160.900 | 1,10 | +0,10/+10,00% |

TỔNG QUAN GD NĐTNN

| TỔNG KL (CỔ PHIẾU) | SÀN HCM | SÀN HN |
|--------------------|------------------|-----------------|
| MUA | 18,107,000 | 335,240 |
| BÁN | 15,899,540 | 637,100 |
| MUA - BÁN | 2,207,460 | -301,860 |

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 20/06, khối ngoại bán ròng gần 11 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 2 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 18 triệu cổ phiếu (trị giá gần 582 tỷ đồng) và bán ra gần 16 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 592 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 0,3 triệu cổ phiếu (trị giá gần 5 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,6 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 7 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 19/06/2019):

3,196,660.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 19/06/2019):

949.69 điểm

Cập nhật ngày 20/06/2019

| Mã CK | Tỷ lệ ảnh hưởng | KL niêm yết | Giá tham chiếu | Giá khớp | +/- | % | KL khớp | Điểm ảnh hưởng |
|-------|-----------------|---------------|----------------|----------|------|-------|-----------|----------------|
| VIC | 11.6% | 3,191,621,230 | 115.9 | 116 | 0.1 | 0.1% | 317,480 | 0.10 |
| VHM | 8.2% | 3,349,513,918 | 78.1 | 78.4 | 0.3 | 0.4% | 1,561,250 | 0.30 |
| VCB | 8.1% | 3,708,877,448 | 69.8 | 71.5 | 1.7 | 2.4% | 934,290 | 1.88 |
| VNM | 6.7% | 1,741,687,793 | 123.4 | 123.3 | -0.1 | -0.1% | 1,010,200 | -0.05 |
| GAS | 6.2% | 1,913,950,000 | 103.7 | 104.8 | 1.1 | 1.1% | 326,020 | 0.63 |
| SAB | 5.5% | 641,281,186 | 275.5 | 275 | -0.5 | -0.2% | 76,630 | -0.09 |
| BID | 3.4% | 3,418,715,334 | 32 | 32.65 | 0.7 | 2.0% | 1,142,380 | 0.66 |
| MSN | 3.0% | 1,163,149,548 | 82.8 | 82.5 | -0.3 | -0.4% | 313,420 | -0.10 |
| PLX | 2.5% | 1,293,878,081 | 61.5 | 63.5 | 2.0 | 3.3% | 839,620 | 0.77 |
| VRE | 2.5% | 2,328,818,410 | 34 | 34.9 | 0.9 | 2.7% | 914,550 | 0.62 |
| CTG | 2.4% | 3,723,404,556 | 20.25 | 21 | 0.8 | 3.7% | 5,390,770 | 0.83 |
| TCB | 2.2% | 3,496,592,160 | 20.1 | 20.6 | 0.5 | 2.5% | 3,519,910 | 0.52 |
| VJC | 2.0% | 541,611,334 | 119.5 | 123.3 | 3.8 | 3.2% | 738,760 | 0.61 |
| HVN | 1.9% | 1,418,290,847 | 42.85 | 43.6 | 0.8 | 1.8% | 1,009,120 | 0.32 |
| BVH | 1.7% | 700,886,434 | 79.8 | 80.4 | 0.6 | 0.8% | 389,260 | 0.12 |
| NVL | 1.7% | 930,446,674 | 57.4 | 57.6 | 0.2 | 0.4% | 437,220 | 0.06 |
| HPG | 1.6% | 2,123,907,166 | 23.85 | 23.6 | -0.3 | -1.1% | 4,370,160 | -0.16 |
| VPB | 1.4% | 2,456,748,366 | 18.55 | 19.2 | 0.7 | 3.5% | 4,347,040 | 0.47 |
| MBB | 1.4% | 2,160,451,381 | 20.65 | 21.3 | 0.7 | 3.2% | 2,947,050 | 0.42 |
| MWG | 1.2% | 443,496,178 | 88.6 | 90.7 | 2.1 | 2.4% | 1,146,920 | 0.28 |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
VN-INDEX


| | | |
|--------------|-----------|--------------------------|
| | 70% cash | 30% stocks |
| Vùng hỗ trợ: | 940 - 950 | Vùng kháng cự: 960 - 970 |

Xu hướng

| | | |
|----------------------|-------------------------|---------------------|
| Ngắn hạn (< 1 tháng) | Trung hạn (1 - 3 tháng) | Dài hạn (> 3 tháng) |
|----------------------|-------------------------|---------------------|


HNX-INDEX


| | | |
|--------------|-----------|--------------------------|
| | 70% cash | 30% stocks |
| Vùng hỗ trợ: | 103 - 104 | Vùng kháng cự: 105 - 106 |

Xu hướng

| | | |
|----------------------|-------------------------|---------------------|
| Ngắn hạn (< 1 tháng) | Trung hạn (1 - 3 tháng) | Dài hạn (> 3 tháng) |
|----------------------|-------------------------|---------------------|


Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 960 - 970 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 940 - 950 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 940. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 920 - 930 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 960 - 970 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 970. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 980 - 990 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 105 - 106 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 103 - 104 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 103. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 101 - 102.

Trong kịch bản tích cực, vùng 105 - 106 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 106. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 107 - 108 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 20/06/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑

Trung hạn (1 - 3 tháng) ↑

Dài hạn (>3 tháng) ↑

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 20/06/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑

Trung hạn (1 - 3 tháng) →

Dài hạn (>3 tháng) ↑

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 20/06/2019



Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) ↑

Trung hạn (1 - 3 tháng) →

Dài hạn (>3 tháng) ↓

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

| Ngành | Cổ phiếu nổi bật | Triển vọng 2019 |
|--------------|---|-----------------|
| Bất động sản | VIC, PDR, DIG, DXG, SCR | Trung lập |
| Cao su | CSM, DRC, SRC | Trung lập |
| Chứng khoán | HCM, SSI, VND | Trung lập |
| Công nghệ | FPT, CMG, ELC | Trung lập |
| Dầu khí | GAS, PVD, PVS, PLX | Tiêu cực |
| Dịch vụ | PAN, SKG, VNG, DSN | Trung lập |
| Dược phẩm | DCL, DHG, DMC, IMP | Trung lập |
| VLXD | HT1, BCC, VGC | Trung lập |
| Khoáng sản | NBC, TC6, TCS, TDN | Trung lập |
| Năng lượng | BTP, PPC, VSH, NT2 | Tích cực |
| Ngân hàng | VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB | Trung lập |
| Nhựa | BMP, NTP, AAA | Trung lập |
| Thép | HPG, HSG, VGS, NKG | Tiêu cực |
| Thủy sản | FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC | Tích cực |
| Xây dựng | CTD, VCG, HBC | Trung lập |
| Phân bón | DCM, DPM, BFC, LAS | Trung lập |
| Dệt may | TNG, TCM, GIL, EVE | Tích cực |

Cập nhật ngày 20/06/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

| Năng lượng | Giá hiện tại | Thay đổi | | | | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|-----------|---------|--------------------|
| | | 1 Ngày | 1 Tuần | 1 Tháng | 1 Năm | |
| Crude Oil | 55.3154 ↑ | 2.86% ↑ | 5.84% ↓ | -12.16% ↓ | -15.57% | 20/06/2019 |
| Brent | 63.3148 ↑ | 2.46% ↑ | 3.31% ↓ | -12.24% ↓ | -13.29% | 20/06/2019 |
| Natural gas | 2.2805 ↑ | 0.31% ↓ | -1.96% ↓ | -12.76% ↓ | -23.38% | 20/06/2019 |
| Gasoline | 1.7645 ↑ | 1.77% ↑ | 2.59% ↓ | -12.62% ↓ | -12.32% | 20/06/2019 |
| Heating oil | 1.8652 ↑ | 2.10% ↑ | 3.26% ↓ | -10.29% ↓ | -9.89% | 20/06/2019 |
| Ethanol | 1.5717 ↑ | 0.58% ↑ | 1.47% ↑ | 12.91% ↑ | 10.69% | 20/06/2019 |

| Kim loại | Giá hiện tại | Thay đổi | | | | Thời gian cập nhật |
|----------|--------------|----------|---------|---------|--------|--------------------|
| | | 1 Ngày | 1 Tuần | 1 Tháng | 1 Năm | |
| Gold | 1,379.2 ↑ | 1.49% ↑ | 2.78% ↑ | 8.20% ↑ | 8.88% | 20/06/2019 |
| Silver | 15.4 ↑ | 1.48% ↑ | 2.98% ↑ | 6.23% ↓ | -5.90% | 20/06/2019 |
| Platinum | 816.5 ↑ | 0.74% ↑ | 1.12% ↑ | 0.37% ↓ | -5.22% | 20/06/2019 |

| Nông nghiệp | Giá hiện tại | Thay đổi | | | | Thời gian cập nhật |
|---------------|--------------|----------|----------|-----------|---------|--------------------|
| | | 1 Ngày | 1 Tuần | 1 Tháng | 1 Năm | |
| Canola | 468.9 ↑ | 2.94% ↑ | 2.72% ↑ | 5.99% ↓ | -10.69% | 20/06/2019 |
| Oat | 285.0 ↓ | -0.18% ↓ | -6.41% ↓ | -7.63% ↑ | 17.76% | 20/06/2019 |
| Soybeans | 902.0 ↓ | -0.25% ↑ | 1.59% ↑ | 9.74% ↑ | 2.45% | 20/06/2019 |
| Feeder Cattle | 136.5 ↓ | -0.53% ↓ | -0.93% ↑ | 1.77% ↓ | -8.05% | 20/06/2019 |
| Live Cattle | 108.5 ↓ | -0.87% ↓ | -1.05% ↓ | -2.56% ↓ | -0.14% | 20/06/2019 |
| Cheese | 1.7 ↑ | 0.06% ↑ | 0.30% ↑ | 0.30% ↑ | 4.31% | 20/06/2019 |
| Palm Oil | 2,390.0 ↑ | 0.67% ↓ | -0.74% ↑ | 19.82% ↑ | 6.74% | 20/06/2019 |
| Milk | 16.3 ↑ | 0.12% ↓ | -0.12% ↑ | 0.06% ↑ | 6.82% | 20/06/2019 |
| Lumber | 391.0 ↓ | -4.63% ↑ | 10.20% ↑ | 24.68% ↓ | -26.50% | 20/06/2019 |
| Wool | 1,771.0 ↓ | -2.85% ↓ | -3.38% ↓ | -6.44% ↓ | -14.57% | 20/06/2019 |
| Tea | 2.5 ↑ | 2.08% ↑ | 2.08% ↓ | -26.43% ↓ | -6.13% | 20/06/2019 |
| Orange Juice | 102.0 ↑ | 3.24% ↑ | 0.44% ↑ | 1.75% ↓ | -34.36% | 20/06/2019 |
| Sugar | 12.5 ↓ | -0.16% ↓ | -2.12% ↑ | 5.67% ↑ | 5.14% | 20/06/2019 |
| Live Cattle | 108.5 ↓ | -0.87% ↓ | -1.05% ↓ | -2.56% ↓ | -0.14% | 20/06/2019 |

| Công nghiệp | Giá hiện tại | Thay đổi | | | | Thời gian cập nhật |
|-------------|--------------|----------|----------|-----------|---------|--------------------|
| | | 1 Ngày | 1 Tuần | 1 Tháng | 1 Năm | |
| Coal | 69.7 ↑ | 0.03% ↓ | -5.39% ↓ | -14.32% ↓ | -34.09% | 20/06/2019 |
| Lead | 1,916.0 → | 0.00% ↓ | -1.57% ↑ | 6.98% ↓ | -18.90% | 20/06/2019 |
| Tin | 18,900.0 ↓ | -1.41% ↓ | -2.07% ↓ | -2.83% ↓ | -7.80% | 20/06/2019 |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

| Mã CP | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ghi chú |
|-------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|----------------------|
| GMD | Mua | Mở | 25.5 | 28.2 | 30.0 | ↑ 17.6% | ↑ 10.6% | 04/01/2019 | Chi tiết xem trang 9 |

Dựa trên triển vọng thị trường chứng khoán 2019 (chi tiết xin xem tại trang 10), chúng tôi tiếp tục khuyến nghị gửi tiết kiệm một phần danh mục trong thời gian 6 tháng tại Seabank với lãi suất ~7.5%/năm. Danh mục của CANSLIM sẽ tiếp tục được cập nhật khi xuất hiện cơ hội đầu tư rõ ràng hơn.

Trung bình: ↑ 10.6%

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

| Mã CP | Mua Bán | Trạng thái | Giá mua/Bán | Giá hiện tại | Giá mục tiêu | Lãi lỗ tiềm năng | Lãi lỗ ghi nhận | Ngày mở TT | Ngày đóng TT |
|-----------------|---------|------------|-------------|--------------|--------------|------------------|-----------------|------------|--------------|
| Năm 2016 | | | | | | | | | |
| VNM | Mua | Đóng | 115.0 | 138.0 | 140.0 | ↑ 21.7% | ↑ 20.0% | 27/01/2016 | 17/03/2016 |
| BTP | Mua | Đóng | 11.4 | 15.8 | 15.3 | ↑ 34.2% | ↑ 38.6% | 16/02/2016 | 25/03/2016 |
| INN | Mua | Đóng | 36.0 | 49.8 | 49.0 | ↑ 36.1% | ↑ 38.3% | 19/01/2016 | 13/04/2016 |
| KBC | Mua | Đóng | 13.1 | 15.0 | 15.5 | ↑ 18.3% | ↑ 14.5% | 26/04/2016 | 08/06/2016 |
| BPC | Mua | Đóng | 12.4 | 17.5 | 20.0 | ↑ 61.3% | ↑ 41.1% | 20/01/2016 | 08/06/2016 |
| PMC | Mua | Đóng | 49.0 | 60.7 | 72.4 | ↑ 47.8% | ↑ 23.9% | 26/04/2016 | 08/06/2016 |
| Trung bình: | | | | | | | ↑ 29.4% | | |
| Năm 2017 | | | | | | | | | |
| BCC | Mua | Đóng | 14.8 | 19.1 | 18.4 | ↑ 24.3% | ↑ 29.1% | 19/12/2016 | 20/02/2017 |
| HVT | Mua | Đóng | 19.5 | 27.8 | 25.0 | ↑ 28.2% | ↑ 42.6% | 19/12/2016 | 16/03/2017 |
| NLG | Mua | Đóng | 21.8 | 26.8 | 27.8 | ↑ 27.5% | ↑ 22.7% | 19/12/2016 | 16/03/2017 |
| VNM | Mua | Đóng | 124.6 | 151.7 | 150.0 | ↑ 20.4% | ↑ 21.7% | 20/12/2016 | 29/05/2017 |
| Trung bình: | | | | | | | ↑ 29.0% | | |
| Năm 2018 | | | | | | | | | |
| DVN | Mua | Đóng | 16.1 | 27.7 | 28.0 | ↑ 73.9% | ↑ 72.0% | 14/11/2017 | 24/01/2018 |
| PGC | Mua | Đóng | 13.5 | 17.2 | 24.1 | ↑ 78.5% | ↑ 27.4% | 04/05/2017 | 05/02/2018 |

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 20/06/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên công ty | Ngày phát hành | Khuyến nghị | Giá mục tiêu | Chi tiết |
|-------------|----------------|-----------------------|----------------------|---------------|
| GMD | 04/01/2019 | Mua [+18%] | 30.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DVN | 05/04/2018 | Mua [+82%] | 33.600 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| SHB | 26/02/2018 | Nắm giữ [-5%] | 12.600 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| IJC | 15/11/2017 | Mua [+30%] | 12.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| NTL | 14/11/2017 | Mua [+24%] | 12.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VPB | 17/08/2017 | Mua [+26%] | 49.200 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DRC | 27/07/2017 | Bán [-21%] | 21.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LTG | 26/07/2017 | Bán [-19%] | 44.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VGC | 27/06/2017 | Nắm giữ [-8%] | 17.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| LIC | 31/05/2017 | Không đánh giá | | N/A Tài xuống |
| VGC | 25/05/2017 | Mua [+41%] | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CTF | 23/05/2017 | Nắm giữ [+9%] | 13.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CDN | 22/05/2017 | Mua [+29%] | 30.800 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DP2 | 19/05/2017 | Không đánh giá | | N/A Tài xuống |
| DVN | 18/05/2017 | Mua [+282%] | 39.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CSV | 10/05/2017 | Mua [+69%] | 50.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TRC | 09/05/2017 | Nắm giữ [+8%] | 31.700 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| PGC | 28/04/2017 | Mua [+81%] | 24.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TMT | 21/04/2017 | Nắm giữ [+3%] | 13.300 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| VTG | 23/03/2017 | Mua [+29%] | 14.400 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| DIG | 23/03/2017 | Nắm giữ [+0%] | 9.100 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| TMT | 20/03/2017 | Mua [+42%] | 18.000 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |
| CMC | 20/03/2017 | Mua [+160%] | 13.500 đồng/cổ phiếu | Tài xuống |

| Khuyến nghị | Diễn giải |
|-------------|-----------|
|-------------|-----------|

Kỳ vọng 12 tháng

| | |
|----------------|--|
| Mua | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15% |
| Nắm giữ | Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15% |
| Bán | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15% |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên báo cáo | Chi tiết |
|---|-----------------|
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2019 | Tài xuống |
| Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017 | Tài xuống |
| Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016 | Tài xuống |
| Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016 | Tài xuống |

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

| Tên báo cáo | Chi tiết |
|--|-----------|
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017) | Tài xuống |
| Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017) | Tài xuống |

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

| Mã | Sàn | Ngày GDKHQ | Ngày ĐKCC | Ngày thực hiện | Nội dung sự kiện |
|-----|-------|------------|------------|----------------|---|
| TND | UPCoM | 2/7/2019 | 3/7/2019 | 15/07/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 4,000 đồng/CP |
| BHK | UPCoM | 1/7/2019 | 2/7/2019 | 19/07/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP |
| NET | HNX | 28/06/2019 | 1/7/2019 | 9/7/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP |
| VHL | HNX | 27/06/2019 | 28/06/2019 | 30/08/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 3,000 đồng/CP |
| NBP | HNX | 27/06/2019 | 28/06/2019 | 25/07/2019 | Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 700 đồng/CP |
| VIT | HNX | 27/06/2019 | 28/06/2019 | 15/08/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,600 đồng/CP |
| ANV | HOSE | 26/06/2019 | 27/06/2019 | 29/08/2019 | Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 300 đồng/CP |
| AGM | HOSE | 24/06/2019 | 25/06/2019 | 26/07/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP |
| SFG | HOSE | 24/06/2019 | 25/06/2019 | 10/7/2019 | Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 400 đồng/CP |
| DAT | HOSE | 24/06/2019 | 25/06/2019 | n/a | Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5 |
| GND | UPCoM | 21/06/2019 | 24/06/2019 | 10/7/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,100 đồng/CP |
| PSD | HNX | 20/06/2019 | 21/06/2019 | n/a | Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20 |
| BDT | UPCoM | 20/06/2019 | 21/06/2019 | 9/7/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 606 đồng/CP |
| BSL | UPCoM | 20/06/2019 | 21/06/2019 | 10/7/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 600 đồng/CP |
| TV2 | HOSE | 20/06/2019 | 21/06/2019 | n/a | Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2 |
| DAS | UPCoM | 20/06/2019 | 21/06/2019 | 19/07/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 300 đồng/CP |
| GMC | HOSE | 20/06/2019 | 21/06/2019 | n/a | Trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15 |
| PAC | HOSE | 19/06/2019 | 20/06/2019 | 10/7/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP |
| SHS | HNX | 19/06/2019 | 20/06/2019 | 15/07/2019 | Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP |
| PPP | HNX | 19/06/2019 | 20/06/2019 | n/a | Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1 |

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.